TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **94**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26-6-2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bé Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Tấn và bà Đặng Thị Mỹ Hường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Ngọc Dung, là Thư ký Tòa án, của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Long Xuyên tham gia phiên toà: Ông Võ Phan Hưng – Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 98/2023/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Tr**, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông **Đặng Ngọc Hoài L**, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ đơn khởi kiện đề ngày 14/9/2022 nguyên đơn bà Huỳnh Tr thể hiện nội dung và yêu cầu khởi kiện như sau:

Bà và ông Đặng Ngọc Hoài L tự nguyện quen biết tìm hiểu sau đó tiến đến hôn nhân. Có đăng ký kết hôn tại UBND phường Mỹ Long, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 10, ngày 20/01/2014. Sau khi kết hôn bà và ông L sống hạnh phúc được 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Trong lúc mang thai con ở tháng thứ 6 vào năm 2018 ông L nhiều lần say xỉn đánh đập bà. Năm 2019, bà và ông L nhiều lần

xảy ra mâu thuẫn không có khả năng hòa giải. Bà và ông L sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Đến năm 2020, bà phát hiện ông L có tình cảm với người khác. Nay, cuộc hôn nhân giữa bà và ông L không hạnh phúc nên bà yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Long Xuyên giải quyết:

- Về hôn nhân: Ly hôn với ông Đặng Ngọc Hoài L;

- Về con chung: Có hai con chung tên Đặng Ngọc Ánh M, sinh ngày 12/04/2014 và Đặng Ngọc Minh A, sinh ngày 10/6/2018. Con chung hiện đang sống cùng bà. Bà yêu cầu được quyền nuôi hai con. Về cấp dưỡng: Không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bị đơn ông Đặng Ngọc Hoài L vắng mặt nhưng tại văn bản trình bày ý kiến ngày 31/3/2023 thể hiện nội dung:

Về quan hệ hôn nhân ông có đăng ký kết hôn với bà Huỳnh Tr tại UBND phường Mỹ Long vào ngày 20/01/2014. Nay bà Huỳnh Tr yêu cầu ly hôn ông đồng ý vì vợ chồng đã ly thân lâu không còn tình cảm. Về quan hệ con chung: Ông đồng ý giao hai con Đặng Ngọc Ánh M, sinh ngày 12/4/2014 và Đặng Ngọc Minh A, sinh ngày 10/6/2018 cho bà Huỳnh Tr nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa ngày 26 tháng 6 năm 2023: Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Về hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Tr với ông L.

+ Về con chung: Giao con chung Đặng Ngọc Ánh M, sinh ngày 12/4/2014 và Đặng Ngọc Minh A, sinh ngày 10/6/2018 giao cho bà Tr nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con không xem xét do bà Tr không yêu cầu.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

+ Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Tr phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn với ông L. Ông L có nơi cư trú tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Tr, ông L vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự: Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bà Tr và ông L.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về hôn nhân: Bà Tr và ông L tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang vào ngày 20/01/2014. Sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà Tr yêu cầu ly hôn với ông L. Nguyên nhân mâu thuẫn theo bà Tr là do ông L có hành vi bạo lực bà. Từ năm 2019 thì bà và ông L đã ly thân. Hiện tại do tình cảm không còn nên bà Tr yêu cầu được ly hôn với ông L. Đối với yêu cầu ly hôn của bà Tr, ông L cũng đồng ý. Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình giải quyết Tòa án đã mời các bên tham gia hòa giải để tìm giải pháp hàn gắn cuộc hôn nhân của ông, bà. Tuy nhiên, bà Tr cương quyết ly hôn, ông L cũng không có mong muốn hàn gắn. Tại phiên tòa cả hai đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử không thể nghe được ý kiến của các bên để từ đó đưa ra giải pháp hàn gắn cuộc hôn nhân của ông, bà. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Tr với ông L.

[3.2] Về con chung: Bà Tr và ông L có hai chung tên Đặng Ngọc Ánh M, sinh ngày 12/4/2014 và Đặng Ngọc Minh A, sinh ngày 10/6/2018. Hiện con chung đang sống chung với bà Tr. Khi ly hôn, bà Tr đề nghị được nuôi con và ông L cũng đồng ý do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được nuôi con của bà Tr. Bà Tr được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung khi cả hai ly hôn.

Bà Tr phải tạo điều kiện cho ông L trong việc trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Việc nuôi con chung không cố định.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Tr không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.4] Về nợ chung trong thời kỳ hôn nhân: Bà Tr trình bày không có tuy nhiên sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh có nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì bà Tr, ông L phải liên đới trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án khác.

[3.5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: bà Tr phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, 186, Điều 227, Điều 228, Điều 271, 273, 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Tr với ông Đặng Ngọc Hoài L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 10 do UBND phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp cho Huỳnh Tr và Đặng Ngọc Hoài L ngày 20 tháng 01 năm 2014 hết hiệu lực kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2/ Về con chung: Đặng Ngọc Ánh M, sinh ngày 12/4/2014 và Đặng Ngọc Minh A, sinh ngày 10/6/2018 giao cho bà Huỳnh Tr trực tiếp nuôi dưỡng khi ly hôn.

Bà Tr phải tạo điều kiện cho ông L trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Việc nuôi con chung không cố định.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3/ Về tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về nợ chung trong thời kỳ hôn nhân: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5/ Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Tr phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001365 ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Bà Tr đã nộp đủ.

5/ Về quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Tr, ông Đặng Ngọc Hoài L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân TPLX;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLX;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Bé Thu